

Số : 1260 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai thực hiện các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi năm 2010”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 11/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Triển khai thực hiện các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi năm 2010”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai thực hiện các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi năm 2010”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Tài chính, Kế hoạch - Đầu tư, Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó TTCP Hoàng Trung Hải (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính, Y tế;
- Các Cục: Hàng hải VN, Đăng kiểm VN, Y tế GTVT;
- Văn phòng IMO Việt Nam;
- Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam;
- Các cơ sở đào tạo, huấn luyện Hàng hải;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (Ndt).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Công

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ TIÊU CHUẨN HUẤN LUYỆN, CẤP CHỨNG CHỈ VÀ TRỰC CA CỦA THUYỀN VIÊN NĂM 1978 SỬA ĐỔI NĂM 2010”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1260/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Thực hiện Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 11/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Triển khai thực hiện các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi năm 2010”, Bộ Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2013-2015 như sau:

I. MỤC TIÊU

Nhằm triển khai đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu của Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 11/4/2013, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung:

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi năm 2010 (sau đây gọi tắt là Công ước STCW 78/2010) mà Việt Nam là thành viên; duy trì việc Việt Nam có tên trong Danh sách trắng “White list” của Tổ chức Hàng hải quốc tế - IMO;

b) Xây dựng hệ thống đồng bộ các cơ sở đào tạo và huấn luyện thuyền viên đáp ứng các tiêu chuẩn quy định của Công ước STCW 78/2010; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hàng hải, phục vụ tích cực cho việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020;

c) Thực hiện các nội dung, định hướng phát triển nguồn nhân lực hàng hải đến năm 2020 theo Quy hoạch phát triển Vận tải biển Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2013 -2015:

- Hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong nước để triển khai đầy đủ, toàn diện các quy định, tiêu chuẩn của Công ước STCW 78/2010;

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất theo các tiêu chuẩn của Công ước STCW 78/2010 để nâng cao năng lực đào tạo, huấn luyện thuyền viên của các cơ sở đào tạo, huấn luyện, bao gồm cả việc trang bị các hệ thống mô

hình huấn luyện, đầu tư mua sắm các trang thiết bị đào tạo, huấn luyện nhằm đáp ứng các yêu cầu bắt buộc của Công ước STCW 78/2010;

- Đổi mới công tác quản lý, đào tạo, huấn luyện, đánh giá và sát hạch tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện để nâng cao chất lượng thuyền viên Việt Nam phục vụ cho thị trường ngành hàng hải trong nước và nước ngoài;

- Hoàn thiện các chương trình khung, chương trình môn học bằng tiếng Việt và tiếng Anh; biên soạn giáo trình, bài giảng và chuẩn bị hệ thống tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn của Công ước STCW 78/2010 để sử dụng thống nhất trong toàn quốc;

- Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giảng viên, huấn luyện viên phù hợp với tiêu chuẩn quy định của Công ước STCW 78/2010;

- Đảm bảo đạt chuẩn về chất lượng thuyền viên của khu vực và quốc tế, đáp ứng các yêu cầu về chất lượng thuyền viên của Công ước STCW 78/2010, khuyến khích đào tạo sĩ quan, thuyền viên có tay nghề cao phục vụ cho xuất khẩu thuyền viên.

b) Triển khai áp dụng các quy định sửa đổi của Công ước STCW 78/2010 đối với các học viên được huấn luyện tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên tại Việt Nam kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2013;

c) Đến năm 2016, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Công ước STCW 78/2010

II. CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2013 - 2015

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đào tạo, huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên của Việt Nam trên cơ sở những quy định của Công ước STCW 78/2010, bao gồm:

a) Hoàn thiện các quy chế về công tác đào tạo, huấn luyện, trực ca, tiêu chuẩn sức khỏe và cấp các loại chứng chỉ của thuyền viên; về chế độ thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của thuyền viên; về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam theo yêu cầu của Công ước STCW 78/2010;

b) Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (ISO) trong đào tạo và huấn luyện thuyền viên đối với cơ quan quản lý và các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên;

c) Hoàn thiện quy chế về cấp phép đào tạo, huấn luyện để đánh giá, cấp phép đào tạo, huấn luyện cho các cơ sở đào tạo, huấn luyện.

2. Hoàn thiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện theo các quy định của Công ước STCW 78/2010, bao gồm:

a) Hoàn thiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện thuyền viên theo tiêu chuẩn của Công ước STCW 78/2010 để sử dụng thống nhất trong toàn quốc;

b) Hoàn thiện bộ Đề thi và đáp án về chuyên môn và tiếng Anh để sử dụng thống nhất trong toàn quốc;

c) Tổ chức dịch bộ Chương trình mẫu của IMO (IMO Model courses) làm cơ sở cho việc biên soạn tài liệu giảng dạy; dịch các chương trình đào tạo và huấn luyện, tài liệu đào tạo của Việt Nam sang Tiếng Anh.

3. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giảng viên, huấn luyện viên chính phù hợp với tiêu chuẩn quy định của Công ước STCW 78/2010, thực hiện theo các hình thức:

a) Cử các giảng viên, huấn luyện viên đi đào tạo trong nước và nước ngoài;

b) Mời các chuyên gia của IMO và giảng viên của các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên của nước ngoài về giảng dạy cho một số khóa huấn luyện tại Việt Nam.

4. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất của các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên theo tiêu chuẩn của Công ước STCW 78/2010, bao gồm các nội dung:

a) Đầu tư mua sắm hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo và các chương trình mẫu của IMO;

b) Đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị phục vụ đào tạo, huấn luyện thuyền viên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án theo quy định được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Đề án.

1. Kinh phí thực hiện Đề án được xác định đối với từng nội dung, chương trình, dự án cụ thể theo quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu của các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo Bộ về công tác triển khai thực hiện Đề án; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án;

b) Trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ công tác để triển khai Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi trên cơ sở Quyết

định số 701/QĐ-BGTVT ngày 13/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác để triển khai Công ước STCW78 sửa đổi, trong đó bổ sung nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án cho Ban chỉ đạo và Tổ công tác;

c) Chủ trì việc thẩm định nội dung, trình các văn bản quy phạm pháp luật; các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện thuyền viên (sau đây gọi tắt là chương trình đào tạo); các bộ Đề thi Sỹ quan Hàng hải và tiếng Anh Hàng hải; các cơ sở đào tạo và huấn luyện thuyền viên trình Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt, ban hành;

d) Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên xây dựng nội dung, nhiệm vụ và kinh phí thực hiện Đề án; tổng hợp kế hoạch kinh phí thực hiện Đề án hàng năm, gửi Vụ Tài chính để tổng hợp vào ngân sách hàng năm của Bộ GTVT;

đ) Chủ trì thẩm định các chương trình, đề án liên quan đến triển khai Công ước STCW 78/2010 do Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên xây dựng;

e) Chỉ đạo Cục Hàng hải Việt Nam phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật triển khai Công ước STCW 78/2010 tới các chủ tàu, thuyền viên;

g) Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện cử cán bộ, công chức, chuyên gia trong nước đi tham gia các hội nghị, hội thảo, huấn luyện về Công ước STCW 78/2010 ở nước ngoài;

h) Hàng năm, chủ trì tổ chức kiểm tra công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên ở các Cục chuyên ngành, các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên để báo cáo Bộ Giao thông vận tải kịp thời chấn chỉnh những sai phạm và phát hiện những vướng mắc để kịp thời sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện thuyền viên.

2. Vụ Tài chính:

a) Chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo Bộ đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Đề án; hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tài chính liên quan đến hoạt động đào tạo, huấn luyện thuyền viên;

c) Tổng hợp kế hoạch ngân sách triển khai thực hiện Đề án hàng năm gửi Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan để ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Đề án.

3. Vụ Kế hoạch - Đầu tư:

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng các dự án đầu tư liên quan đến triển khai thực hiện Đề án;

b) Tổng hợp kế hoạch ngân sách của các dự án đầu tư gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan để ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Đề án.

c) Chủ trì, phối hợp với các Vụ: Tổ chức cán bộ, Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho lãnh đạo Bộ phê duyệt các dự án đầu tư liên quan đến triển khai thực hiện Đề án.

4. Vụ Hợp tác quốc tế:

a) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện cử cán bộ, công chức, chuyên gia trong nước đi đào tạo, tham gia các hội nghị, hội thảo, huấn luyện về Công ước STCW 78/2010 ở nước ngoài;

b) Chủ trì trình Lãnh đạo Bộ các văn bản gửi Tổ chức hàng hải quốc tế - IMO về việc thực hiện Công ước STCW 78/2010 của Việt Nam.

5. Cục Hàng hải Việt Nam:

a) Hoàn thiện, theo dõi báo cáo Tổ chức hàng hải quốc tế - IMO về việc triển khai áp dụng các quy định của Công ước STCW 78/2010 tại Việt Nam;

b) Hoàn thiện báo cáo đánh giá độc lập theo quy định I/8 của Công ước STCW, gửi Bộ Giao thông vận tải thẩm định đảm bảo thời gian theo quy định của Tổ chức hàng hải quốc tế - IMO;

c) Theo dõi việc thực hiện các các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên để kịp thời phát hiện ra những bất cập, đề xuất với Bộ Giao thông vận tải sửa đổi cho phù hợp;

d) In ấn, phổ biến song ngữ Công ước STCW 78/2010. Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến về những sửa đổi của Công ước STCW 78/2010 tới các chủ tàu, thuyền viên sau khi các văn bản quy phạm pháp luật về việc triển khai Công ước STCW 78/2010 được ban hành;

d) Nghiên cứu, đổi mới công tác quản lý thuyền viên; bồi dưỡng, thi và cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho thuyền viên đảm bảo không ngừng nâng cao chất lượng, đảm bảo khách quan trong thi, kiểm tra và thuận lợi cho các thuyền viên, doanh nghiệp trong việc cấp, đổi, gia hạn Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn;

đ) Thực hiện việc mời các chuyên gia nước ngoài vào Việt Nam tập huấn, đánh giá công tác thực hiện Công ước STCW 78/2010 của Việt Nam;

e) Xây dựng phần mềm quản lý thuyền viên.

6. Cục Y tế GTVT: Phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế trong việc xây dựng, ban hành Thông tư thay thế Quyết định số 20/2008/QĐ-BYT ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Tiêu chuẩn sức khoẻ của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

7. Cục Đăng kiểm Việt Nam: Theo dõi những sửa đổi, bổ sung của Bộ Luật quốc tế về an ninh tàu biển và bến cảng (ISPS) Code, 2003 liên quan tới an ninh tàu biển để từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung chương trình đào tạo, huấn luyện về an ninh tàu biển cho phù hợp.

8. Văn phòng thường trực Ban thư ký IMO Việt Nam

a) Chịu trách nhiệm thực hiện đầu mối thông tin liên lạc của Việt Nam với Tổ chức hàng hải quốc tế - IMO;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc gia và khu vực về phổ biến và thực hiện Công ước STCW 78 sửa đổi 2010;

c) Đầu mối nghiên cứu, phổ biến các thông tri, nghị quyết, hướng dẫn của IMO về Công ước STCW78/2010.

9. Các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên:

a) Kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp cơ sở thực hiện Đề án (trên cơ sở các Ban chỉ đạo thực hiện Đề án triển khai Công ước STCW78 sửa đổi) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị làm Trưởng ban và gửi về Bộ GTVT (qua Vụ Tổ chức cán bộ);

b) Chủ động xây dựng các nội dung, kế hoạch thực hiện cụ thể theo phân công, tại Phụ lục kèm theo; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên theo các quy định của Công ước STCW 78/2010 và Thông tư số 11/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;

c) Triển khai thực hiện công tác đào tạo, huấn luyện, cấp chứng chỉ cho thuyền viên theo đúng quy định của Công ước STCW 78/2010 và Thông tư số 11/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

10. Các chủ tàu Việt Nam và thuyền viên:

a) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải để tuyên truyền, phổ biến cho thuyền viên Việt Nam về những quy định của Công ước STCW 78/2010;

b) Có kế hoạch bố trí thuyền viên tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện theo quy định của Công ước STCW 78/2010;

c) Xây dựng chương trình huấn luyện trên các tàu biển thuộc quyền quản lý và khai thác, sử dụng của mình theo quy định của Công ước STCW 78/2010;

d) Thuyền viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên theo quy định.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2013:

a) Tháng 5/2013: Kiện toàn các Ban chỉ đạo và Tổ công tác của Bộ Giao thông vận tải và của các cơ quan, đơn vị để triển khai Công ước STCW 78/2010;

b) Tháng 6/2013: Các cơ quan, đơn vị hoàn thành kế hoạch triển khai Đề án gửi về Bộ GTVT (qua Vụ Tổ chức cán bộ);

c) Trước ngày 01/7/2013: Hoàn thành việc phê duyệt, ban hành bộ Đề thi và đáp án về chuyên môn và tiếng Anh để sử dụng thống nhất trong toàn quốc;

d) Từ ngày 01/7/2013: Các tiêu chuẩn sửa đổi áp dụng cho các học viên vào học tập, huấn luyện tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên của Việt Nam;

đ) Các nội dung công việc khác được thực hiện theo tiến độ quy định tại Phụ lục kèm theo.

2. Năm 2014 – 2015: Tiếp tục triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo sự phân công tại Phụ lục kèm theo và kế hoạch cụ thể của các cơ quan, đơn vị.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Hàng tháng, quý các cơ quan, đơn vị báo cáo nhanh về kết quả triển khai Đề án gửi về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Tổ chức cán bộ).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết.

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN TRIỂN KHAI CÔNG ƯỚC STCW 78/2010

(Kèm theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai thực hiện các quy định của Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca của thuyền viên năm 1978 sửa đổi năm 2010”)

STT	Tên chương trình, dự án	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công tác đào tạo, huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên	Cục Hàng hải Việt Nam	Năm 2013-2015	*
2	Xây dựng, ban hành Thông tư thay thế Quyết định số 20/2008/QĐ-BYT ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Cục Y tế GTVT (Phối hợp với Bộ Y tế)	Năm 2013	*
3	Hoàn thiện, dịch sang tiếng Anh các chương trình đào tạo và huấn luyện thuyền viên	Các Trường: Đại học Hàng hải, Đại học GTVT TP Hồ Chí Minh; Cao đẳng Hàng hải I	Năm 2013	*
4	Cử cán bộ, công chức, chuyên gia trong nước đi tham gia các hội nghị, hội thảo, huấn luyện về Công ước STCW 78 sửa đổi 2010 ở nước ngoài	Vụ Tổ chức cán bộ/Vụ HTQT, Cục Hàng hải Việt Nam	Năm 2013-2014	
5	Mời các chuyên gia nước ngoài vào Việt Nam tập huấn, đánh giá công tác thực hiện Công ước STCW 78 sửa đổi 2010 của Việt Nam	Cục Hàng hải Việt Nam	Năm 2013-2015	
6	Mua sắm các IMO Model Courses và hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo kèm theo	Các Trường: Đại học Hàng hải, Đại học GTVT TP Hồ Chí Minh; Cao đẳng Hàng hải I, Cao đẳng nghề Hàng hải TP Hồ Chí Minh	Năm 2013-2014	*

7	Đầu tư các trang thiết bị cho các cơ sở đào tạo, huấn luyện thuyền viên	Các Trường: Đại học Hàng hải, Đại học GTVT TP Hồ Chí Minh; Cao đẳng Hàng hải I, Cao đẳng nghề Hàng hải TP Hồ Chí Minh	Năm 2013-2015	*
8	Đào tạo giảng viên, huấn luyện viên	Các Trường: Đại học Hàng hải, Đại học GTVT TP Hồ Chí Minh; Cao đẳng Hàng hải I và các cơ sở đào tạo, huấn luyện Hàng hải	Năm 2013-2015	
9	Xây dựng Bộ đề thi và đáp án cho các kỳ thi Sỹ quan Hàng hải và tiếng Anh Hàng hải	Các Trường: Đại học Hàng hải, Đại học GTVT TP Hồ Chí Minh; Cao đẳng Hàng hải I	Năm 2013	*
10	In ấn, phổ biến song ngữ Công ước STCW 78 sửa đổi 2010	Cục Hàng hải Việt Nam	Năm 2013	*
11	Xây dựng phần mềm quản lý thuyền viên	Cục Hàng hải Việt Nam	Năm 2013-2015	*

Ghi chú: (*) Tiếp tục hoàn thiện một số nội dung công việc đã được triển khai thực hiện từ năm 2011 đến nay hoặc rà soát, bổ sung, sửa đổi (nếu có)